

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ H**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2019/HS-ST

Ngày 26/02/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Đức Cần

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Vỹ

2. Bà Nguyễn Thị Chung

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Tuyết là thư ký Tòa án nhân dân quận T

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa:* Bà Đàm Thị Tú- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐ-ST ngày 13 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1963 tại Hà Nội; HKTT+ cư trú: Số 38 Bạch M, phường C, quận H, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 4/10; Con ông: Nguyễn Văn Đ (đã chết); con bà: Nguyễn Thị M (Đã chết); Danh bản, chỉ bản số 03 do công an quận T lập ngày 30/11/2018;

Nhân thân:

Tiền sự: 06 tiền sự

- Ngày 18/3/1979, Công an quận H phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Ngày 08/7/1981, Công an quận Đống Đ phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Ngày 30/12/1987, Công an huyện T phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Ngày 27/4/1990, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, UBND thành phố H ra quyết định đưa đi tập trung cải tạo thời hạn 03 năm.

- Ngày 01/2/1999, Công an quận C phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Ngày 10/5/1999, Công an quận H đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng.

Tiền án: 07 Tiền án:

- Bản án số 255/HSST ngày 10/7/1986, TAND quận Đ xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Trị giá tài sản 3.000 đồng).

- Bản án số 26/HSST ngày 31/1/1989, TAND quận Đ xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (Trị giá tài sản 10.000 đồng).

- Bản án số 43/HSST ngày 22/4/2004, TAND quận T xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (Trị giá tài sản 1.500.000 đồng).

- Bản án số 77/2005/HSST ngày 02/11/2005, TAND huyện S xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (Trị giá tài sản 630.000 đồng).

- Bản án số 640/HSST ngày 19/12/2008, TAND quận Đ xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. (Trị giá tài sản 15.590.000 đồng).

- Bản án số 15/2015/HSST ngày 29/01/2015, TAND huyện S xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (Trị giá tài sản 4.970.460 đồng).

- Bản án số 20/2017/HSST ngày 20/02/2017, TAND quận Đ xử phạt 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (Trị giá tài sản 2.500.000 đồng). Bị cáo chấp hành xong ngày 25/01/2018. Hiện Đng tạm giam, tạm giữ tại trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

Nguyên đơn dân sự: Ủy ban nhân dân phường X, quận T, thành phố Hà Nội – Đại diện theo ủy quyền ; Ông Ngô Văn L, sinh năm 1947; Trú tại: Số 3 ngõ 553 đường Lạc Long Quân, phường X, quận T, thành phố H (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9h00 ngày 07/11/2018, Nguyễn Văn Đ đi xe buýt đến đường Lạc Long Quân – phường X – quận T – Thành phố H. Sau đó Đ xuống xe buýt đi bộ vào Đình Xuân Tảo Sở địa chỉ tổ 25 cụm 3 – phường X –quận T – Thành phố H, mục đích để trộm cắp tài sản. Sau khi quan sát thấy trên đĩa hoa quả đặt tại ban thờ chính có để các tờ tiền có mệnh giá khác nhau từ 10.000 đồng đến 200.000 đồng. Đ quan sát không

thấy người trông coi Đình ở đó nên đã lấy trộm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng rồi cất giấu vào túi xách. Sau đó Đ đi vòng quanh ban thờ chính và tiếp tục lấy trộm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng cất giấu vào trong túi xách rồi bỏ đi. Đến ngày 21/11/2018, Đ tiếp tục đến Đình Xuân Tảo Sở mục đích để trộm cắp tiền lễ để trên các ban thờ. Khi Đ chưa kịp thực hiện hành vi trộm cắp thì bị ông Ngô Văn Lâm (SN: 1947; HKTT: Số 03 ngõ 553 đường Lạc Long Quân – Xuân La – T - Hà Nội) là phó ban quản lý Đình Xuân Tảo Sở phát hiện và trình báo Công an phường Xuân La. Ngay sau đó, Nguyễn Văn Đ đã đến công an phường Xuân La đầu thú.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi xách màu nâu kẻ caro, kích thước 20x30 cm, chất liệu da, không rõ nhãn hiệu.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ khai do không có việc làm ổn định, không có tiền nên đã nảy sinh ý định đến Đình Xuân Tảo Sở để trộm cắp tiền đặt lễ trên các ban thờ của Đình. Ngày 07/11/2018, Đ đã trộm cắp được tổng số tiền 500.000 đồng gồm 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Số tiền trên Đ đã chi tiêu cá nhân hết. Lời khai của Nguyễn Văn Đ phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại cơ quan điều tra, ông Ngô Văn Lâm phó ban quản lý Đình Xuân Tảo, đại diện theo ủy quyền của UBND phường Xuân La tham gia tố tụng vụ án hình sự khai:

Khoảng 8h00 ngày 07/11/2018, ông Lâm có đặt số tiền 500.000 đồng gồm 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng vào 01 đĩa hoa quả tại ban thờ chính. Đến khoảng 10h00 cùng ngày, ông Lâm thu lại số tiền trên cho vào hòm công đức thì không thấy số tiền trên. Ông Lâm nghi ngờ có người lấy số tiền trên nhưng không báo cơ quan công an. Đến khoảng 10h30' ngày 21/11/2018, ông phát hiện thấy Nguyễn Văn Đ vào đình có biểu hiện nghi vấn nên đã đến công an phường Xuân La trình báo.

Cơ quan điều tra đã trích xuất dữ liệu camera tại Đình Xuân Tảo Sở và cho Nguyễn Văn Đ nhận dạng hình ảnh trích xuất từ dữ liệu camera. Nguyễn Văn Đ đã nhận dạng được hình ảnh của mình chính là người thực hiện hành vi trộm cắp tiền tại Đình Xuân Tảo Sở.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Ngô Văn L là người đại diện cho UBND phường X không yêu cầu bồi thường dân sự, đề nghị xử lý Nguyễn Văn Đ theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Bản cáo trạng số 16/CT - VKS ngày 22/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận T quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu nâu kẻ karô

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận T; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác, đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/11/2018, tại Đình Xuân Tảo, phường Xuân La, quận T, Thành phố H. Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã lén lút lấy trộm: 03 tờ mệnh giá 100.000đồng; 01 tờ mệnh giá 200.000đồng, tổng số tiền 500.000đồng. Mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt chưa đủ 2.000.000đ nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản ngày 20/02/2017 của Tòa án nhân dân quận Đống Đ xử phạt 14 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 25/01/2018. Bản án này chưa được xóa án tích, do vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự trị an cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo không tự tìm việc làm có thu nhập cho bản thân mà chủ động thực hiện hành vi trộm cắp để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Nhân thân bị cáo xấu có nhiều tiền sự và đã bị xét xử về tội cùng loại nhưng không lấy đó là bài học cho bản thân mà vẫn còn vi phạm, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên HĐXX cũng xem xét thái độ khai báo thành khẩn của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai nhận tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về dân sự: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự là ông Ngô Văn L không yêu cầu bồi thường nên không xét. Số tiền 500.000đ bị cáo thu lời bất chính nên truy thu sung quỹ nhà nước.

Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu nâu kẻ karô vì không có giá trị sử dụng.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng điểm b khoản 1 điều 173; Điều 38; Điều 47; Điểm s khoản 1 điều 51; Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/11/2018.

Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự và các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi xách màu nâu, kẻ ka rô, kích thước 20x30cm, đáy túi rộng 10cm, chất liệu da, không rõ nhãn hiệu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/01/2019 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an quận T với Chi cục Thi hành án dân sự quận T)

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKS ND quận T
- Công an quận T
- Chi cục THA dân sự quận T
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Đức Cần

